

Số: /2026/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14, Luật số 70/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14, Luật số 78/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đo lường số 04/2011/QH13;

Căn cứ Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường;

Căn cứ Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 160/TTr-SKHCN ngày 22 tháng 5 năm 2026,

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 6 năm 2026.
2. Quyết định này thay thế các Quyết định sau:

a) Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

b) Quyết định số 17/2009/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về ban hành quy định “Phân công trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các sở, ngành, uỷ ban nhân dân các cấp trong quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Hải Dương”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT Thành ủy, TT HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- UBMTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội trên địa bàn thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và PTTH Hải Phòng;
- Công TTĐT thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, VX, N.T.C.Lai.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Minh Cường

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, hình thức, nội dung, trách nhiệm phối hợp trong quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động phối hợp thực hiện, thi hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

Việc phối hợp quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hoá.
- Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định. Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan đầu mối phối hợp và các cơ quan có liên quan.
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, chủ động và trách nhiệm giữa các cơ quan, tổ chức, địa phương, tránh chồng chéo, trùng lặp bảo đảm không gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bình thường của tổ chức, cá nhân.
- Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp phải được bàn bạc, giải quyết theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của các cơ quan liên quan. Trường hợp không thống nhất được hướng giải quyết thì báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.
- Đảm bảo phối hợp thường xuyên, kịp thời, chia sẻ thông tin, dữ liệu.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi thông tin bằng văn bản (văn bản giấy, văn bản điện tử) hoặc các hình thức khác cho cơ quan liên quan về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

2. Tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, đào tạo, tập huấn về công tác tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

3. Thông báo, chuyên hồ sơ cho cơ quan khác có thẩm quyền để giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch về hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

2. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa theo phân công, phân cấp:

a) Cung cấp thông tin, cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng;

b) Xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương;

c) Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

d) Quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa;

đ) Quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

e) Quản lý nhà nước về đo lường.

3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, xử lý vi phạm pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

4. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, năng lực hoạt động về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

5. Tổng hợp, báo cáo định kỳ theo quy định và đột xuất theo yêu cầu, sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 6. Xây dựng chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch về hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Căn cứ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, yêu cầu quản lý nhà nước và đề nghị của các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành, các tổ chức, cá nhân, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác 5 năm, kế hoạch hàng năm về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

b) Tổ chức thực hiện chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch về hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

2. Trách nhiệm của các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành

a) Tham gia, góp ý nội dung liên quan đến xây dựng chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch về hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực được phân công quản lý khi có yêu cầu.

b) Tổ chức thực hiện chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch về hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

c) Đề xuất kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc phạm vi quản lý trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tham gia, góp ý nội dung liên quan đến xây dựng chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch về hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực được phân công quản lý khi có yêu cầu.

b) Tổ chức thực hiện chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch về hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của thành phố thuộc trách nhiệm quản lý đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

4. Trách nhiệm của tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Góp ý xây dựng xây dựng chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch về hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực được phân công quản lý khi có yêu cầu.

Điều 7. Cung cấp thông tin, cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc cập nhật thông tin dữ liệu lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật.

b) Cập nhật thông tin, dữ liệu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo chức năng quản lý nhà nước đã được phân cấp, phân quyền; cập nhật danh mục tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài được viện dẫn trong quy chuẩn kỹ thuật địa phương do mình tham mưu xây dựng;

c) Định kỳ hàng quý trước ngày 25 tháng cuối cùng của quý hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp, cập nhật kết quả kiểm tra lên cơ sở dữ liệu của thành phố, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

2. Trách nhiệm của các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành

a) Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các tổ chức, hiệp hội, ngành hàng, doanh nghiệp, cá nhân thuộc trách nhiệm quản lý cập nhật thông tin, dữ liệu theo quy định vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

b) Cập nhật thông tin, dữ liệu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo chức năng quản lý nhà nước đã được phân cấp, phân quyền; cập nhật danh mục tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài được viện dẫn trong quy chuẩn kỹ thuật địa phương do mình tham mưu xây dựng;

c) Chịu trách nhiệm cung cấp, cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo quy định của pháp luật.

d) Định kỳ hàng quý trước ngày 25 tháng cuối cùng của quý hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp, cập nhật kết quả kiểm tra lên cơ sở dữ liệu của thành phố, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Điều 8. Xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, tổ chức, hội, hiệp hội, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng, thẩm định, ban hành, thực hiện đánh giá tác động quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo lĩnh vực được phân công quản lý.

b) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố xem xét tính đầy đủ của hồ sơ trước khi thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ định tổ chức chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý; công bố công khai danh sách tổ chức đánh giá sự phù hợp được chỉ định trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

2. Trách nhiệm của các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, tổ chức, hội, hiệp hội, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng, thẩm định, ban hành, thực hiện đánh giá tác động quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo lĩnh vực được phân công quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ định tổ chức chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý; công bố công khai danh sách tổ chức đánh giá sự phù hợp được chỉ định trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Góp ý về hồ sơ dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương và dự thảo quyết định ban hành quy chuẩn địa phương khi được yêu cầu.

Điều 9. Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Tiếp nhận, xử lý hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, giám định, chứng nhận cho tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận trên địa bàn thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia đối với lĩnh vực chuyên ngành thuộc trách nhiệm quản lý và lĩnh vực tổng hợp đa ngành thuộc trách nhiệm quản lý của từ hai bộ quản lý ngành, lĩnh vực trở lên.

b) Tham mưu và đề xuất việc thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp cho tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận theo quy định.

c) Công bố công khai, cập nhật thông tin về các tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận đã được cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại và thu hồi Giấy chứng nhận thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành tương ứng lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc trách nhiệm quản lý và đối với đối với lĩnh vực tổng hợp đa ngành thuộc trách nhiệm quản lý của từ hai bộ quản lý ngành, lĩnh vực trở lên và thông báo cho các địa phương khác biết để phục vụ công tác quản lý.

2. Trách nhiệm của các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành

a) Tiếp nhận, xử lý hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét ký cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, giám định, chứng nhận cho tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận trên địa bàn thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia đối với lĩnh vực chuyên ngành thuộc trách nhiệm quản lý; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc xử lý hồ sơ đối với lĩnh vực tổng hợp đa ngành thuộc trách nhiệm quản lý của từ hai bộ quản lý ngành, lĩnh vực trở lên đảm bảo thời hạn

giải quyết thủ tục hành chính theo quy định và chịu trách nhiệm về nội dung ý kiến chuyên môn thuộc phạm vi quản lý được giao.

b) Tham mưu và đề xuất việc thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp cho tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận theo quy định.

c) Công bố công khai, cập nhật thông tin về các tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận đã được cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại và thu hồi Giấy chứng nhận thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành tương ứng lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và thông báo cho các địa phương khác biết để phục vụ công tác quản lý trong trường hợp tổ chức thử nghiệm có phòng thử nghiệm, tổ chức giám định, chứng nhận có chi nhánh tại các địa phương khác.

Điều 10. Quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn áp dụng, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai và quản lý truy xuất nguồn gốc tại địa phương; phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ để khai thác, cung cấp, tra cứu thông tin trên Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia phục vụ công tác quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thành phố xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

2. Trách nhiệm của các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành

a) Quản lý tổ chức triển khai, thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực được phân công quản lý;

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn áp dụng, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, triển khai và quản lý truy xuất nguồn gốc trên địa bàn thành phố; phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ khai thác, cung cấp, tra cứu thông tin trên Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia phục vụ công tác quản lý.

c) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thành phố xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Phối hợp với các sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành tuyên truyền, phổ biến, triển khai truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa khi có yêu cầu.

Điều 11. Quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các biện pháp, cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn nâng cao chất lượng, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa; xây dựng và thực hiện chương trình nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa của thành phố.

b) Tổ chức thực hiện quy định của Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân cấp quản lý.

c) Triển khai ứng dụng mã số, mã vạch trong phạm vi, lĩnh vực được phân công quản lý.

d) Tham mưu trong công tác chỉ định, thu hồi quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo quy định của pháp luật.

đ) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức việc khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực được phân công;

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, nhãn hàng hóa, hộ chiếu số của hàng hóa, ứng dụng công nghệ trong quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực được phân công.

g) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, triển khai các hoạt động Giải thưởng chất lượng quốc gia tại địa phương.

h) Phối hợp với cơ quan tiêu chuẩn quốc gia để thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về tiêu chuẩn, xây dựng tiêu chuẩn quốc tế.

2. Trách nhiệm của các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các biện pháp, cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn nâng cao chất lượng, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa; thực hiện chương trình nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa của thành phố theo phân công.

b) Tổ chức thực hiện quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân cấp quản lý.

c) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức việc khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực quản lý;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, nhãn hàng hóa, hộ chiếu số của hàng hóa, ứng dụng công nghệ trong quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực được phân công.

đ) Phối hợp với cơ quan tiêu chuẩn quốc gia để thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về tiêu chuẩn, xây dựng tiêu chuẩn quốc tế.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Tổ chức thực hiện quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn theo phân công, phân cấp.

4. Trách nhiệm của tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

a) Thực hiện khảo sát, phản ánh, thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường hoặc trên nền tảng số phục vụ giao dịch điện tử.

b) Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thực hiện cung cấp thông tin, phản ánh, cảnh báo sớm về sản phẩm, hàng hóa có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, ghi nhãn sai hoặc có rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe con người, tài sản, động vật, thực vật hoặc môi trường; tham gia khảo sát độc lập, thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường hoặc trên nền tảng số phục vụ giao dịch điện tử.

Điều 12. Trách nhiệm quản lý nhà nước về đo lường

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Đề xuất, xây dựng trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về đo lường, kế hoạch về đo lường.

b) Tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch về đo lường.

c) Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật và đầu tư trang thiết bị cho công tác quản lý đo lường..

2. Trách nhiệm của các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành

a) Phối hợp đề xuất, xây dựng trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về đo lường, kế hoạch về đo lường.

b) Phát hiện và kịp thời thông báo cho Sở Khoa học và Công nghệ các hành vi gian lận đo lường, tác động vào phương tiện đo hoặc sử dụng phương tiện đo không đạt yêu cầu kỹ thuật trên địa bàn quản lý.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Thực hiện việc quản lý nhà nước về đo lường trên địa bàn quản lý theo phân cấp.

Điều 13. Tổ chức thanh tra; kiểm tra chuyên ngành; giải quyết phản ánh, khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, hàng hoá trong phạm vi, lĩnh vực được phân công quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp thực hiện việc kiểm tra tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận đã đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có chức năng quản lý ngành, lĩnh vực thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết các khiếu nại, tố cáo về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực được phân công quản lý.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường bao gồm chuẩn đo lường, phương tiện đo, phép đo, lượng của hàng đóng gói sẵn, hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường trên địa bàn thành phố.

đ) Tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Trường hợp nhận được đơn khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng không thuộc trách nhiệm quản lý thì thông báo, hướng dẫn chuyển đơn đến các sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành liên quan để giải quyết.

e) Phối hợp với cơ quan Hải quan xử lý hàng hóa nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý khi có yêu cầu.

2. Trách nhiệm của các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hoá trong phạm vi, lĩnh vực được phân công quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp thực hiện việc kiểm tra tổ chức thử nghiệm, giám định, chứng nhận đã đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có chức năng quản lý ngành, lĩnh vực thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết các khiếu nại, tố cáo về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực được phân công quản lý

d) Tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý; thông báo cho Sở Khoa học và Công nghệ kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trường hợp nhận được đơn khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa không thuộc trách nhiệm quản lý thì thông báo, hướng dẫn chuyển đơn đến các sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành liên quan để giải quyết.

3. Thanh tra thành phố

a) Tổ chức thanh tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; do yêu cầu giải quyết khiếu nại, tố cáo; phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc theo yêu cầu của thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

b) Thực hiện rà soát, xử lý chồng chéo, trùng lặp đối với kế hoạch kiểm tra chuyên ngành hàng năm trên địa bàn thành phố.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chủ trì thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, phép đo, lượng của hàng đóng gói sẵn tại các chợ, trung tâm thương mại, điểm bán buôn, bán lẻ trên địa bàn.

b) Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật.

c) Tiếp nhận và giải quyết các khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân công, phân cấp quản lý. Trường hợp nhận được đơn khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa không thuộc thẩm quyền thì thông báo, hướng dẫn chuyển đơn đến các sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành để giải quyết.

d) Tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

5. Trách nhiệm của Chi cục Hải qua khu vực III

Phối hợp với các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành xử lý vi phạm trong quá trình kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu.

6. Trách nhiệm của của tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Phối hợp với các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa khi có yêu cầu;

Điều 14. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, năng lực hoạt động về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hoá

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn thành phố.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, các sở quản lý chuyên ngành hướng dẫn áp dụng, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, triển khai và quản lý truy xuất nguồn gốc trên địa bàn thành phố; khai thác, cung cấp, tra cứu thông tin trên Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố.

2. Trách nhiệm của các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành

a) Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức hướng dẫn pháp luật, cung cấp thông tin về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và tổ chức, cá nhân tiêu dùng.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn áp dụng, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, triển khai và quản lý truy xuất nguồn gốc trên địa bàn thành phố; khai thác, cung cấp, tra cứu thông tin trên Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Thực hiện hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý.

4. Trách nhiệm của của tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Tuyên truyền, phổ biến về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Chia sẻ thông tin đầy đủ, kịp thời với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi phát hiện dấu hiệu vi phạm hoặc rủi ro gây hại của người tiêu dùng

Điều 15. Tổng hợp, báo cáo, sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hoá

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối trao đổi thông tin, tham mưu tổng hợp, thống kê, báo cáo, sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa của thành phố.

2. Trách nhiệm của các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành

Các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành cung cấp thông tin có liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực quản lý được phân công, phân cấp gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, thực hiện báo cáo theo quy định.

3. Trách nhiệm của Chi cục Hải qua khu vực III

Trao đổi, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu với các Sở quản lý lĩnh vực chuyên ngành trong quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Ủy ban nhân dân cấp xã thống kê, cập nhật tình hình quản lý, kiểm định, sử dụng phương tiện đo tại các chợ, trung tâm thương mại trên địa bàn, cập nhật cơ sở dữ liệu về đo lường, báo cáo tổng hợp khi được yêu cầu.

b) Báo cáo kết quả kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tổ chức, hướng dẫn thực hiện Quy chế và theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.
2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này.
3. Trường hợp các văn bản được viện dẫn trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.
4. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.